

ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP MÔN ĐỊA LÝ-HỌC KÌ II-LỚP 12. (kể cả kiểm tra giữa học kì II)

Bài 16: Đặc điểm dân số và phân bố dân cư nước ta

- 1.Đông dân, có nhiều thành phần dân tộc (đặc điểm, thuận lợi và khó khăn)
- 2.Dân số còn tăng nhanh, cơ cấu dân số trẻ (đặc điểm, nguyên nhân và ảnh hưởng)
- 3.Phân bố dân cư chưa hợp lí (thể hiện và khó khăn)
- 4.Chiến lược phát triển dân số hợp lí và sử dụng có hiệu quả nguồn lao động của nước ta.(5 ý)

Bài 17: Lao động và việc làm

- 1.Nguồn lao động (số lượng, chất lượng)
- 2.Cơ cấu lao động: theo ngành, theo thành phần, theo thành thị và nông thôn (sự chuyển dịch và nguyên nhân chuyển dịch)
- 3.Vấn đề việc làm và hướng giải quyết.

Bài 18: Đô thị hóa

- 1.Đặc điểm (3 ý)
- 2.Mạng lưới đô thị (Atlas)
- 3.Ảnh hưởng của đô thị hóa (4 ý)

Bài 19: Nhận xét và giải thích về sự phân hóa thu nhập bình quân đầu người giữa các vùng.

Bài 20: Chuyển dịch cơ cấu kinh tế: theo ngành, theo thành phần, theo lãnh thổ (thể hiện, nguyên nhân, ý nghĩa)

Bài 21: Đặc điểm nền nông nghiệp nước ta.

- 1.Nền nông nghiệp nhiệt đới (điều kiện phát triển, nguyên nhân nền nông nghiệp nước ta phát triển mạnh trong những năm gần đây)
- 2.Phân biệt nền nông nghiệp cổ truyền và nền nông nghiệp hàng hóa (đặc điểm, phân bố)

Bài 22: Vấn đề phát triển nông nghiệp.

- 1.Ngành trồng trọt: Cây lương thực, cây thực phẩm, cây công nghiệp và cây ăn quả (sự phát triển và phân bố, sự chuyển dịch)
- 2.Ngành chăn nuôi: gia cầm, gia súc (điều kiện phát triển, phân bố)

Bài 24: Vấn đề phát triển ngành thủy sản và lâm nghiệp.

- 1.Ngành thủy sản: điều kiện phát triển (tự nhiên, kinh tế-xã hội), sự phát triển, phân bố.

Bài 26: Cơ cấu ngành công nghiệp: theo ngành, theo lãnh thổ, theo thành phần (thể hiện, nguyên nhân)

Bài 27: Vấn đề phát triển một số ngành công nghiệp trọng điểm.

- 1.Công nghiệp năng lượng: khai thác nguyên- nhiên liệu, điện lực (sự phát triển, phân bố)
- 2.Công nghiệp chế biến lương thực, thực phẩm (phân bố, giải thích sự phân bố)

Bài 30: Vấn đề phát triển ngành GTVT.

- 1.Giao thông vận tải (sự phát triển, các tuyến đường chính)
- 2.Thông tin liên lạc (đặc điểm nổi bật)

Bài 31: Vấn đề phát triển ngành thương mại, du lịch.

1. Thương mại: nội thương, ngoại thương (sự phát triển, thay đổi cơ cấu thành phần kinh tế, sự thay đổi cơ cấu hàng hóa)

Bài 32: Vấn đề khai thác thế mạnh ở Trung du và miền núi Bắc bộ.

1. Thuận lợi và khó khăn về: tự nhiên, vị trí địa lí và kinh tế- xã hội để phát kinh tế.

2. Vấn đề khai thác các thế mạnh của vùng: khai thác chế biến khoáng sản và thủy điện; trồng và chế biến cây công nghiệp, cây dược liệu, rau quả cận nhiệt và ôn đới; chăn nuôi gia súc; kinh tế biển (tiềm năng, thực trạng, biện pháp)

Bài 33: Vấn đề chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo ngành ở ĐBSH.

1. Các thế mạnh chủ yếu của vùng: vị trí địa lí, tự nhiên, kinh tế -xã hội.

2. Các hạn chế (3 ý)

3. Sự chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo ngành và định hướng phát triển.

Bài 35: Vấn đề phát triển kinh tế- xã hội ở Bắc Trung Bộ.

1. Thuận lợi và khó khăn về: tự nhiên và kinh tế- xã hội để phát kinh tế.

2. Hình thành cơ cấu nông-lâm-ngư.

3. Hình thành cơ cấu công nghiệp và phát triển cơ sở hạ tầng giao thông vận tải.

Bài 36: Vấn đề phát triển kinh tế- xã hội ở Duyên hải Nam Trung Bộ.

1. Thuận lợi và khó khăn về: tự nhiên, kinh tế -xã hội để phát kinh tế.

2. Phát triển tổng hợp kinh tế biển.

3. Phát triển công nghiệp và cơ sở hạ tầng.

Bài 37: Vấn đề khai thác thế mạnh ở Tây Nguyên.

1. Thuận lợi và khó khăn về: tự nhiên, kinh tế- xã hội để phát kinh tế

2. Vấn đề khai thác cây công nghiệp lâu năm. (tiềm năng, thực trạng, biện pháp)

3. Khai thác chế biến lâm sản

4. Khai thác thủy năng kết hợp thủy lợi.

Bài 39: Vấn đề khai thác lãnh thổ theo chiều sâu ở Đông Nam Bộ.

1. Các thế mạnh và hạn chế của vùng: vị trí địa lí, điều kiện tự nhiên và tài nguyên thiên nhiên, điều kiện kinh tế-xã hội.

2. Khai thác lãnh thổ theo chiều sâu: trong công nghiệp, trong nông -lâm nghiệp, trong phát triển tổng hợp kinh tế biển. (hướng khai thác, nguyên nhân)

Bài 41: Vấn đề sử dụng hợp lí và cải tạo tự nhiên ở ĐBSCL.

1. Các thế mạnh và hạn chế của vùng.

2. Vấn đề sử dụng hợp lí và cải tạo tự nhiên ở ĐBSCL. (5 ý)

- **Các dạng biểu đồ:** tròn, cột, miền, đường biểu diễn, kết hợp đường -cột (cách tính số liệu, vẽ biểu đồ, nhận xét, giải thích...)

• **Học sinh cố gắng sử dụng Atlas Địa lí Việt Nam**